

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG  
KHOÁN KIS VIỆT NAM  
*KIS VIETNAM SECURITIES  
CORPORATION*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----  
*THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM*

*Independence – Freedom – Happiness*

Số/ No.: 216/CBTT-KIS

TP.HCM, ngày 20 tháng 10 năm 2026

Ho Chi Minh City, October 20, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**  
**EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi/ To: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission*

Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Viet Nam Stock Exchange*

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange*

Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/ *Ho Chi Minh Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/ *Name of organization*: Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam/ *KIS Vietnam Securities Corporation*

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Securities code/Member code*: 057

- Địa chỉ/ *Address*: Tầng 3 và tầng 11, Tòa nhà ROX, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, phường Bến Thành, TP Hồ Chí Minh/ *3rd Floor and 11th Floor, ROX Building, 180–192 Nguyen Cong Tru Street, Ben Thanh Ward, Ho Chi Minh City*

- Điện thoại liên hệ/ *Telephone*: (028) 3914.8585

Fax: (028) 3821.6898

- E-mail: cskh@kisvn.vn

2. Nội dung thông tin công bố/ *Disclosed information*:

Thông báo phát hành chứng quyền có bảo đảm 67 mã Chứng quyền có bảo đảm/ *Notice of Covered Warrant Issuance of 67 Covered Warrants*.

- 1 Chứng quyền.ACB.KIS.4M.03/*Covered Warrant.ACB.KIS.4M.03*
- 2 Chứng quyền.ACB.KIS.7M.04/*Covered Warrant.ACB.KIS.7M.04*
- 3 Chứng quyền.ACB.KIS.9M.05/*Covered Warrant.ACB.KIS.9M.05*
- 4 Chứng quyền.FPT.KIS.4M.10/*Covered Warrant.FPT.KIS.4M.10*
- 5 Chứng quyền.FPT.KIS.6M.11/*Covered Warrant.FPT.KIS.6M.11*
- 6 Chứng quyền.FPT.KIS.8M.12/*Covered Warrant.FPT.KIS.8M.12*
- 7 Chứng quyền.HDB.KIS.4M.30/*Covered Warrant.HDB.KIS.4M.30*
- 8 Chứng quyền.HDB.KIS.6M.31/*Covered Warrant.HDB.KIS.6M.31*
- 9 Chứng quyền.HDB.KIS.8M.32/*Covered Warrant.HDB.KIS.8M.32*
- 10 Chứng quyền.HPG.KIS.4M.59/*Covered Warrant.HPG.KIS.4M.59*
- 11 Chứng quyền.HPG.KIS.5M.60/*Covered Warrant.HPG.KIS.5M.60*
- 12 Chứng quyền.HPG.KIS.6M.61/*Covered Warrant.HPG.KIS.6M.61*
- 13 Chứng quyền.HPG.KIS.7M.62/*Covered Warrant.HPG.KIS.7M.62*
- 14 Chứng quyền.HPG.KIS.9M.63/*Covered Warrant.HPG.KIS.9M.63*
- 15 Chứng quyền.HPG.KIS.10M.64/*Covered Warrant.HPG.KIS.10M.64*
- 16 Chứng quyền.LPB.KIS.4M.09/*Covered Warrant.LPB.KIS.4M.09*
- 17 Chứng quyền.LPB.KIS.5M.10/*Covered Warrant.LPB.KIS.5M.10*
- 18 Chứng quyền.LPB.KIS.6M.11/*Covered Warrant.LPB.KIS.6M.11*
- 19 Chứng quyền.LPB.KIS.7M.12/*Covered Warrant.LPB.KIS.7M.12*
- 20 Chứng quyền.LPB.KIS.9M.13/*Covered Warrant.LPB.KIS.9M.13*
- 21 Chứng quyền.MSN.KIS.4M.46/*Covered Warrant.MSN.KIS.4M.46*
- 22 Chứng quyền.MSN.KIS.5M.47/*Covered Warrant.MSN.KIS.5M.47*
- 23 Chứng quyền.MSN.KIS.7M.48/*Covered Warrant.MSN.KIS.7M.48*

- 24 Chứng quyền.MSN.KIS.9M.49/*Covered Warrant.MSN.KIS.9M.49*  
25 Chứng quyền.SHB.KIS.4M.26/*Covered Warrant.SHB.KIS.4M.26*  
26 Chứng quyền.SHB.KIS.5M.27/*Covered Warrant.SHB.KIS.5M.27*  
27 Chứng quyền.SHB.KIS.6M.28/*Covered Warrant.SHB.KIS.6M.28*  
28 Chứng quyền.SHB.KIS.7M.29/*Covered Warrant.SHB.KIS.7M.29*  
29 Chứng quyền.SHB.KIS.9M.30/*Covered Warrant.SHB.KIS.9M.30*  
30 Chứng quyền.SHB.KIS.10M.31/*Covered Warrant.SHB.KIS.10M.31*  
31 Chứng quyền.SSB.KIS.4M.17/*Covered Warrant.SSB.KIS.4M.17*  
32 Chứng quyền.SSB.KIS.5M.18/*Covered Warrant.SSB.KIS.5M.18*  
33 Chứng quyền.SSB.KIS.6M.19/*Covered Warrant.SSB.KIS.6M.19*  
34 Chứng quyền.SSB.KIS.7M.20/*Covered Warrant.SSB.KIS.7M.20*  
35 Chứng quyền.SSB.KIS.8M.21/*Covered Warrant.SSB.KIS.8M.21*  
36 Chứng quyền.SSB.KIS.9M.22/*Covered Warrant.SSB.KIS.9M.22*  
37 Chứng quyền.STB.KIS.4M.56/*Covered Warrant.STB.KIS.4M.56*  
38 Chứng quyền.STB.KIS.5M.57/*Covered Warrant.STB.KIS.5M.57*  
39 Chứng quyền.STB.KIS.6M.58/*Covered Warrant.STB.KIS.6M.58*  
40 Chứng quyền.STB.KIS.8M.59/*Covered Warrant.STB.KIS.8M.59*  
41 Chứng quyền.STB.KIS.9M.60/*Covered Warrant.STB.KIS.9M.60*  
42 Chứng quyền.VHM.KIS.4M.45/*Covered Warrant.VHM.KIS.4M.45*  
43 Chứng quyền.VHM.KIS.5M.46/*Covered Warrant.VHM.KIS.5M.46*  
44 Chứng quyền.VHM.KIS.7M.47/*Covered Warrant.VHM.KIS.7M.47*  
45 Chứng quyền.VHM.KIS.8M.48/*Covered Warrant.VHM.KIS.8M.48*  
46 Chứng quyền.VHM.KIS.9M.49/*Covered Warrant.VHM.KIS.9M.49*  
47 Chứng quyền.VHM.KIS.10M.50/*Covered Warrant.VHM.KIS.10M.50*  
48 Chứng quyền.VIC.KIS.5M.48/*Covered Warrant.VIC.KIS.5M.48*  
49 Chứng quyền.VIC.KIS.6M.49/*Covered Warrant.VIC.KIS.6M.49*  
50 Chứng quyền.VIC.KIS.7M.50/*Covered Warrant.VIC.KIS.7M.50*  
51 Chứng quyền.VIC.KIS.8M.51/*Covered Warrant.VIC.KIS.8M.51*  
52 Chứng quyền.VIC.KIS.9M.52/*Covered Warrant.VIC.KIS.9M.52*  
53 Chứng quyền.VIC.KIS.10M.53/*Covered Warrant.VIC.KIS.10M.53*  
54 Chứng quyền.VJC.KIS.4M.28/*Covered Warrant.VJC.KIS.4M.28*  
55 Chứng quyền.VJC.KIS.6M.29/*Covered Warrant.VJC.KIS.6M.29*  
56 Chứng quyền.VJC.KIS.8M.30/*Covered Warrant.VJC.KIS.8M.30*  
57 Chứng quyền.VNM.KIS.4M.41/*Covered Warrant.VNM.KIS.4M.41*  
58 Chứng quyền.VNM.KIS.6M.42/*Covered Warrant.VNM.KIS.6M.42*  
59 Chứng quyền.VNM.KIS.8M.43/*Covered Warrant.VNM.KIS.8M.43*  
60 Chứng quyền.VNM.KIS.10M.44/*Covered Warrant.VNM.KIS.10M.44*  
61 Chứng quyền.VPB.KIS.4M.27/*Covered Warrant.VPB.KIS.4M.27*  
62 Chứng quyền.VPB.KIS.5M.28/*Covered Warrant.VPB.KIS.5M.28*  
63 Chứng quyền.VPB.KIS.7M.29/*Covered Warrant.VPB.KIS.7M.29*  
64 Chứng quyền.VRE.KIS.4M.49/*Covered Warrant.VRE.KIS.4M.49*  
65 Chứng quyền.VRE.KIS.6M.50/*Covered Warrant.VRE.KIS.6M.50*  
66 Chứng quyền.VRE.KIS.8M.51/*Covered Warrant.VRE.KIS.8M.51*  
67 Chứng quyền.VRE.KIS.9M.52/*Covered Warrant.VRE.KIS.9M.52*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/10/2026 tại đường dẫn <http://www.kisvn.vn/> This information was published on the Company's website on October 20, 2026 at: <http://www.kisvn.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./ We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.



***Tài liệu đính kèm/ Attached documents:***

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố/  
*Documents on disclosed information.*

**Đại diện tổ chức/ Organization representative**

Người đại diện theo pháp luật

*Legal Representative*



**SHIN HYUN JAE**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**GENERAL DIRECTOR**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS  
VIỆT NAM**  
**KIS VIETNAM SECURITIES CORPORATION**  
-----

Số/ No.: 150/CW

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM**  
**Independence – Freedom – Happiness**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2026  
Ho Chi Minh City, October 20, 2026

**THÔNG BÁO/NOTICE**

**Phát hành chứng quyền có bảo đảm**

**ISSUANCE OF COVERED WARRANT**

(Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền số 550/GCN-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 16/10/2026)

(Certificate of Covered Warrant Issuance No. 550/GCN-UBCK approved by Chairman of the SSC  
on October 16, 2026)

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam.

*Issuer: KIS Viet Nam Securities Corporation.*

2. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3 và tầng 11, Tòa nhà ROX, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Phường Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh.

*Head quarter: 3rd and 11th Floors, ROX Building, 180-192 Nguyen Cong Tru Street, Ben Thanh Ward, Ho Chi Minh City.*

3. Số điện thoại/tel: (84-28) 3914 8585.

4. Số Fax/Fax: (84-28) 3821 6898.

5. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm đăng ký chào bán/ *Information on the covered warrants registered for offering:*

- Tên chứng quyền có bảo đảm: Chứng quyền.VNM.KIS.10M.44
- *Warrant name: Covered Warrant.VNM.KIS.10M.44.*
- Tên (mã) chứng khoán cơ sở: VNM.
- *Underlying code: VNM.*
- Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam.
- *Underlying issuer: Viet Nam Dairy Products Joint Stock Company.*
- Loại chứng quyền: Chứng quyền mua.
- Warrant type: Call.
- Kiểu chứng quyền: Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn.
- *Exercise style: Warrants that may only be exercised by the holder at maturity.*
- Phương thức thực hiện chứng quyền: Chứng quyền được thanh toán bằng tiền.
- *Settlement method: Warrants are cash-settled.*
- Thời hạn: 10 tháng.
- *Maturity: 10 months.*
- Ngày đáo hạn: 20/08/2027.
- *Maturity date: August 20, 2027.*



- Tỷ lệ chuyển đổi: 10:1.
- *Conversion ratio: 10:1.*
- Giá thực hiện: 68.888 đồng.
- *Strike price: 68,888 dong.*
- Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán: 1.100.000.000 đồng.
- *Value of collateral assets for settlement guarantee: 1,100,000,000 dong.*
- 6. Số lượng đăng ký chào bán: 2.000.000 chứng quyền.  
*Issuance volume: 2,000,000 warrants.*
- 7. Giá chào bán: 1.100 đồng/chứng quyền.  
*Issue price: 1,100 dong per warrant.*
- 8. Số lượng đăng ký mua tối thiểu: dự kiến tối thiểu 100 chứng quyền đến tối đa 10.000 chứng quyền phân phối cho mỗi nhà đầu tư đăng ký mua, và là bội số của 100.  
*Subscription quantity per investor: range from a minimum of 100 covered warrants to a maximum of 10,000 covered warrants allocated to each subscribing investor, and in multiples of 100.*
- 9. Thời gian nhận đăng ký mua: Từ 15 giờ 00 ngày 20/10/2026 đến 15 giờ 00 ngày 23/10/2026.  
*Timeline for purchase registration: From 3:00pm on October 20, 2026 to 3:00pm on October 23, 2026.*
- 10. Địa điểm nhận đăng ký mua chứng quyền và công bố Bản cáo bạch:
  - Địa điểm nhận đăng ký mua: Nhà đầu tư đăng ký mua theo Thông báo hướng dẫn mua IPO chứng quyền có bảo đảm tại website của KIS: [www.kisvn.vn](http://www.kisvn.vn).
  - Thông tin Bản cáo bạch được cung cấp tại website của KIS: [www.kisvn.vn](http://www.kisvn.vn).  
*Place for warrants purchase registration and provision of Prospectus:*
  - *Place for warrants purchase registration: Investors register to purchase in accordance with the covered warrants purchase guidance notice on KIS's website: [www.kisvn.vn](http://www.kisvn.vn).*
  - *For the Prospectus of the warrants approved by SSC, please visit website at: [www.kisvn.vn](http://www.kisvn.vn).*
- 11. Ngân hàng mở tài khoản phong toả nhận tiền mua chứng quyền: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.
  - Địa chỉ trụ sở chính: Số 56 (sau), 58, 60, 62, 64 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh.
  - Điện thoại: (028) 3821 8812. Fax: (028) 3914 4714.  
*Blocked bank account to receive cash transferring for warrants purchase: Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam – Nam Ky Khoi Nghia Branch.*
  - *Head Office Address: No. 56 (rear), 58, 60, 62 and 64 Nam Ky Khoi Nghia Street, Saigon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.*
  - Telephone: (028) 3821 8812. Fax: (028) 3914 4714.
- 12. Cam kết thực hiện nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư:  
KIS cam kết thực hiện các nghĩa vụ theo đúng các nội dung đã cam kết trên Bản cáo bạch được UBCKNN chấp thuận và được KIS công bố công khai trên website của KIS.  
*Commitment to fulfill issuer's obligations to warrants holders:*  
*KIS undertakes to fulfill its obligations in accordance with the terms set out in the prospectus approved by the State Securities Commission of Vietnam (SSC) and publicly disclosed by KIS on its website.*

6 - C  
NG T  
PHÂN  
G KH  
KIS  
T NA  
- T.P

TP. Hồ Chí Minh, ngày/date 20 tháng/month 10 năm/year 2026

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

**LEGAL REPRESENTATIVE OF THE COMPANY**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**GENERAL DIRECTOR**



**SHIN HYUN JAE**

